

Số: **4235/QĐ-UBND**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **18** tháng 3 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

UBND Q. PHÚ NHUẬN Về việc công bố thủ tục hành chính đặc thù được chuẩn hóa
tại Thành phố Hồ Chí Minh

ĐẾN Số:**285A**.....
Ngày: **22/3/2016**.....
Chuyên:
Lưu hồ sơ số:

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07 tháng 02 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch đơn giản hóa thủ tục hành chính trọng tâm năm 2015;

Thực hiện Quyết định số 1050/QĐ-UBND ngày 31/01/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý, thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân Thành phố năm 2015;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 995/TTr-STP ngày 04 tháng 3 năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 7 (bảy) thủ tục hành chính đặc thù (danh mục đính kèm) được chuẩn hóa tại thành phố Hồ Chí Minh.

Nội dung chi tiết của thủ tục hành chính đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố tại địa chỉ <http://vpub.hochiminhcity.gov.vn/portal/Home/danh-muc-tthc/default.aspx>.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Bãi bỏ các thủ tục hành chính có tên tại Điều 1 đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố công bố trong các Quyết định trước đây và Thủ tục Đề nghị phê duyệt phương án được hỗ trợ lãi vay.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Công thương, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm soát TTHC);
- TT/TU; TT/HĐND.TP; TT/UBND.TP;
- UBMTTQVN TP và các thành viên (6);
- VPUB: CPVP; Các phòng NC-TH;
- Sở Tư pháp (P. Kiểm soát TTHC);
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- TT Công báo TP; TT Tin học TP;
- Lưu: VT (CCHC/Đ). 395

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thành Phong



**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐẶC THÙ ĐƯỢC CHUẨN HÓA
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*Phụ lục kèm theo Quyết định số 1235/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2016
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố*

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

A. Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư:

STT	Tên thủ tục hành chính
Lĩnh vực đầu tư	
1	Thủ tục đăng ký tham gia chương trình kích cầu đầu tư thuộc công nghệ cao, thương mại, y tế, giáo dục - đào tạo, dạy nghề, văn hóa và thể thao, hạ tầng, môi trường và các dự án khác.

B. Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công thương:

STT	Tên thủ tục hành chính
Lĩnh vực đầu tư	
1	Thủ tục đăng ký tham gia chương trình kích cầu đầu tư thuộc lĩnh vực công nghiệp và công nghiệp hỗ trợ

C. Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

STT	Tên thủ tục hành chính
Lĩnh vực Phát triển nông thôn	
1	Thủ tục xét duyệt hỗ trợ sản xuất nông nghiệp tốt trong nông nghiệp và thủy sản

D. Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân quận - huyện:

STT	Tên thủ tục hành chính
Lĩnh vực phát triển nông thôn	
1	Thủ tục hỗ trợ cơ sở vật chất ban đầu cho hợp tác xã thành lập mới

Đ. Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân phường – xã, thị trấn:

STT	Tên thủ tục hành chính
I. Lĩnh vực bảo trợ xã hội	
1	Thủ tục hỗ trợ chi phí khuyến khích hỏa táng
II. Lĩnh vực xóa đói giảm nghèo	
2	Thủ tục vay vốn của Quỹ xóa đói giảm nghèo đối với hộ nghèo (mức vốn vay dưới 10 triệu đồng/lần vay)
3	Thủ tục vay vốn của Quỹ xóa đói giảm nghèo đối với hộ nghèo (mức vốn vay trên 10 triệu đồng)